TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ DUYÊN HẢI** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:14/2021/HNGĐ-ST
Ngày:11-11-2021
V/v *Tranh chấp ly hôn*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DUYÊN HẢI, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Trưng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Dương Quốc Võ

Ông Trần Văn Nước

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Thạch Rine – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh.

Ngày 11 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 180/2021/TLST-HNGĐ, ngày 27 tháng 10 năm 2021 về việc tranh chấp ly hôn; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 27/10/2021, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Cao Thị U, sinh năm 1972; Cư trú tại ấp P, xã L, thị xã D, tỉnh Trà Vinh. Có mặt

- *Bị đơn*: Ông Ngô Văn K, sinh năm 1967; Cư trú tại ấp P, xã L, thị xã D, tỉnh Trà Vinh.Có đơn xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 27 tháng 10 năm 2021 và quá trình giải quyết vụ án bà Cao Thị U là nguyên đơn trình bày: Bà với ông Ngô Văn K tự nguyện xác lập quan hệ hôn nhân vào năm 1993 không có đăng ký kết hôn. Sau khi xác lập quan hệ hôn nhân vợ chồng ra riêng sống tự lập tại ấp P, xã L. Vợ chồng bà sống hạnh phúc đến đầu năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm, thường xuyên cự cãi, dẫn đến vợ chồng bà sống ly thân từ đầu năm 2020 cho đến nay. Nay bà xét thấy không còn tình cảm với ông Kiệt, mục đích hôn nhân không đạt được, nếu tiếp tục chung sống sẽ không hạnh phúc, bà yêu cầu giải quyết ly hôn với ông Ngô Văn K. Về con chung có 01 con chung tên Ngô Thị H, sinh năm 1993 đã trưởng thành không yêu cầu giải quyết. Về tài sản chung không yêu cầu giải quyết. Về nợ chung không có, không yêu cầu giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 27 tháng 10 năm 2021 và biên bản hòa giải ngày 27

*tháng 10 năm 2021 bị đơn ông Ngô Văn K trình bày trình bày:*Ông với bà Cao Thị U tự nguyện xác lập quan hệ hôn nhân vào năm 1993, không có đăng ký kết hôn. Sau khi cưới ông bà ra riêng sống tự lập và sống hạnh phúc đến đầu năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm trong cuộc sống thường xuyên xảy ra cự cãi dẫn đến tình cảm vợ chồng không còn hạnh phúc và ly thân từ đầu năm 2020 cho đến nay. Nay ông đồng ý ly hôn bà Cao Thị U. Về con chung có 01 con chung tên Ngô Thị H, sinh năm 1993 đã trưởng thành không yêu cầu giải quyết. Về tài sản chung không yêu cầu giải quyết. Về nợ chung không có, không yêu cầu giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền của Tòa án: Nguyên đơn bà Cao Thị U khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn với bị đơn ông Ngô Văn K. Căn cứ khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự yêu cầu của bà Ửng là thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Bị đơn ông Ngô Văn K có nơi cư trú ấp P, xã L, thị xã D, tỉnh Trà Vinh nên Tòa án nhân dân thị xã Duyên Hải có thẩm quyền thụ lý, giải quyết vụ án theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn ông Ngô Văn K vắng mặt và có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, căn cứ khoản 1 Điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Về quan hệ hôn nhân:Bà Cao Thị U và ông Ngô Văn K tự nguyện xác lập hôn nhân, không có đăng ký kết hôn nên hôn nhân không hợp pháp. Tại phiên tòa bà Ửng trình bày không còn tình cảm và không thể tiếp tục chung sống với nhau được nữa và không đồng ý đoàn tụ theo quy định tại khoản 1 Điều 14 và khoản 2 Điều 53 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 có quy định: " *Nam, nữ có đủ điều kiện kết hôn theo quy định của Luật này chung sống với nhau như vợ chồng mà không có đăng ký kết hôn thì không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ và chồng..*" và " *Trường hợp không có đăng ký kết hôn mà có yêu cầu ly hôn thì Tòa án thụ lý và tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng theo quy định tại khoản 1 Điều 14 Luật này…".* Từ sự phân tích trên, Hội đồng xét xử có đầy đủ căn cứ để không công nhận bà Cao Thị U và ông Ngô Văn K là quan hệ vợ chồng.

[4] Về con chung:Bà Cao Thị U và ông Ngô Văn K có 01 con chung đã trưởng thành, ông bà không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về tài sản chung: Bà Cao Thị U và ông Ngô Văn K không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về nợ chung: Bà Cao Thị U và ông Ngô Văn K khai không có, không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Bà Cao Thị U có nghĩa vụ chịu án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 9, 14, 15, 53 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1.Về hôn nhân: Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa bà Cao Thị U và ông Ngô Văn K.

2. Về con chung: Bà Cao Thị U và ông Ngô Văn K có 01 con chung tên Ngô Thị H, sinh năm 1993 đã trưởng thành, ông bà không yêu cầu giải quyết, nên không xét đến.

3.Về tài sản chung: Bà Cao Thị U và ông Ngô Văn K không yêu cầu giải quyết, nên Tòa án không xét đến.

4. Về nợ chung: Bà Cao Thị U và ông Ngô Văn K khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xét đến

5. Về án phí: Bà Cao Thị U phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng, theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0006358 ngày 27/10/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh.

6. Quyền kháng cáo: Bà Cao Thị U có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn ông Ngô Văn K vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được tống đạt bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND thị xã Duyên Hải;
- CCTHADS thị xã Duyên Hải;
- UBND xã Long Toàn;
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- Lưu hồ sơ vụ án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Thị Trưng